

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

mất năng lực hành vi dân sự

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

1.4 Ông Nguyễn Văn Sơn, sinh năm 1966 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: ***, tổ 22, khu phố 7, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.5 Ông Nguyễn Văn Quận, sinh năm 1968 (có mặt)

Địa chỉ: ***, tổ 22, khu phố 7, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. *Người giám định*: Hội đồng giám định y khoa Thành phố Hồ Chí Minh – Sở Y Tế Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

5. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Do tuổi già nên ông Nguyễn Văn Nh*** và bà Lê Thị H*** đã sút giảm trí nhớ và mất nhận thức.

Bà Nguyễn Thị TH yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với ông Nguyễn Văn Nh*** và bà Lê Thị H*** nhằm quản lý tài sản của cha mẹ theo quy định pháp luật, tránh trường hợp các con có sự tự ý chuyển nhượng tài sản của cha mẹ khi cha mẹ không còn minh mẫn.

Đồng thời, yêu cầu chỉ định bà Nguyễn Thị Hồng, sinh năm 1954, địa chỉ ***, tổ 22, khu phố 7, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh là người giám hộ đối với ông Nguyễn Văn Nh*** và bà Lê Thị H***.

Ngoài ra, yêu cầu chọn bà Nguyễn Thị TH, sinh năm 1975 và ông Nguyễn Văn Quận, sinh năm 1968, cùng địa chỉ: ***, tổ 22, khu phố 7, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh là người giám sát việc giám hộ.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

1. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Quan hệ pháp luật của việc dân sự là: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự. Người bị yêu cầu có địa chỉ cư trú tại Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Do vậy, theo quy định tại khoản 1 Điều 27, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Xét việc bà Nguyễn Thị TH yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 12 tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với ông Nguyễn Văn Nh*** và bà Lê Thị H***.

Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 4443/2018/KLGĐTC ngày 16/10/2018 của Trung Tâm Pháp y Tâm Thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh – Sở Y Tế Thành phố Hồ Chí Minh đối với ông Nguyễn Văn Nh*** kết luận: “Về y học: Đương sự bị bệnh sa sút tinh thần tuổi già, mức độ nặng; Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 2464/2019/KLGĐTC ngày 27/5/2019 của Trung Tâm Pháp y Tâm Thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh

Minh – Sở Y Tế Thành phố Hồ Chí Minh đối với bà Lê Thị H*** kết luận: “Về y học: Đương sự bị bệnh sa sút tinh thần tuổi già, mức độ nặng/ Gãy chi dưới(trái), kèm suy tim; Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Từ các kết luận nêu trên đối chiếu quy định tại Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015: *“Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần”* nên có đủ cơ sở tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với ông Nguyễn Văn Nh*** và bà Lê Thị H***.

3. Xét việc bà Nguyễn Thị TH và các đương sự khác cùng yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 12 chỉ định bà Nguyễn Thị Hồng, sinh năm 1954 là người giám hộ đối với ông Nguyễn Văn Nh*** và bà Lê Thị H***;

3.1 Vợ chồng ông Nguyễn Văn Nh*** và bà Lê Thị H*** có các người con chung:

- 1.1 Bà Nguyễn Thị Hồng, sinh năm: 1954
- 1.2 Bà Nguyễn Thị Huệ, sinh năm 1960
- 1.3 Ông Nguyễn Văn Minh, sinh năm 1963
- 1.4 Ông Nguyễn Văn Sơn, sinh năm 1966
- 1.5 Ông Nguyễn Văn Quận, sinh năm 1968
- 1.5 Bà Nguyễn Thị TH, sinh năm: 1975

Bà Lê Thị H*** còn có tên khác là Lê Thị Mai (số CMND 021527820 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/4/2014). Sự thay đổi về tên Lê Thị H*** (trong giấy KH*** sinh của các con) và Lê Thị Mai (trong giấy CMND) là do Công an điều chỉnh tên từ Lê Thị H*** thành Lê Thị Mai được Công an Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xác nhận tại Phiếu báo thay đổi hộ khẩu khẩu, nhân khẩu ngày 23/7/2019.

3.2 Theo Khoản 2, Điều 53 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định người giám hộ đương nhiên của người mất năng lực hành vi dân sự: *“Trường hợp cha và mẹ đều mất năng lực hành vi dân sự hoặc một người mất năng lực hành vi dân sự, còn người kia không có đủ điều kiện làm người giám hộ thì người con cả là người giám hộ”*.

3.3 Còn theo Điều 49 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định các điều kiện cá nhân làm người giám hộ *“Có năng lực hành vi dân sự; Có tư cách đạo đức tốt và các điều kiện cần thiết để thực hiện quyền, nghĩa vụ của người giám hộ; Không phải là người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc người bị kết án nhưng chưa được xóa án tích về một trong các tội cố ý xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản của người khác”*.

Như vậy, đối chiếu các phân tích tại tiểu mục 3.1, 3.2 và 3.3 vào Khoản 3, Điều 46 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về người giám hộ thì bà Nguyễn

Thị Hồng là “*người giám hộ đương nhiên mà không đăng ký việc giám hộ thì vẫn phải thực hiện nghĩa vụ của người giám hộ*”.

3.4 Tuy nhiên, tại phiên họp các đương sự có những thay đổi yêu cầu về người giám hộ như sau:

Bà Hồng từ chối thực hiện nghĩa vụ của người giám hộ đương nhiên;

Ông Nguyễn Văn Quận là con út tự nguyện nhận thực hiện nghĩa vụ của người giám hộ;

Bà Hồng, bà Huệ, bà Hà đều đề nghị Tòa chỉ định ông Nguyễn Văn Quận làm người giám hộ;

Ông Minh không có ý kiến về việc cử hoặc chỉ định ai khác trong gia đình là người giám hộ;

Tại Khoản 2, Điều 3 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định ” *Cá nhân, pháp nhân xác lập, thực hiện, chấm dứt quyền, nghĩa vụ dân sự của mình trên cơ sở tự do, tự nguyện cam kết, thỏa thuận. Mọi cam kết, thỏa thuận không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội có hiệu lực thực hiện đối với các bên và phải được chủ thể khác tôn trọng.*”. Do vậy, việc các đương sự cùng yêu cầu chỉ định người giám hộ là không trái quy định pháp luật đã được nêu tại Khoản 1, Điều 54 Bộ luật dân sự năm 2015 về cử, chỉ định người giám hộ “*Trường hợp người chưa thành niên, người mất năng lực hành vi dân sự không có người giám hộ đương nhiên theo quy định tại Điều 52 và Điều 53 của Bộ luật này thì Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú của người được giám hộ có trách nhiệm cử người giám hộ.*”

Trường hợp có tranh chấp giữa những người giám hộ quy định tại Điều 52 và Điều 53 của Bộ luật này về người giám hộ hoặc tranh chấp về việc cử người giám hộ thì Tòa án chỉ định người giám hộ.”.

Mặt khác, tại thời điểm yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự thì ông Quận có đủ các điều kiện cá nhân làm người giám hộ theo quy định tại Điều 49 Bộ luật dân sự năm 2015: “*Có năng lực hành vi dân sự; Có tư cách đạo đức tốt và các điều kiện cần thiết để thực hiện quyền, nghĩa vụ của người giám hộ; Không phải là người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc người bị kết án nhưng chưa được xóa án tích về một trong các tội cố ý xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản của người khác*”.

Do đó, từ các phân tích tại tiểu mục 3.4 thì Tòa án chấp nhận yêu cầu chỉ định ông Nguyễn Văn Quận là người giám hộ đối với ông Nguyễn Văn Nh*** và bà Lê Thị H***.

Như vậy, ông Quận còn có các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại các Điều 58, Điều 59, Điều 60 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Xét việc bà Nguyễn Thị TH và các đương sự khác là bà Hồng, bà Huệ, ông Minh, ông Sơn cùng yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 12 chọn bà Nguyễn Thị TH, sinh năm 1975 và ông Nguyễn Văn Quận, sinh năm 1968 là người giám sát việc giám hộ.

Bà Hà, bà Hồng, bà Huệ, ông Minh, ông Sơn đều đề nghị chọn ông Nguyễn Văn Quận là người giám sát thứ nhất việc giám hộ. Đồng thời, ông Quận cũng đồng ý làm người giám sát việc giám hộ.

Ông Quận, bà Hồng, bà Huệ, ông Minh, ông Sơn cũng đề nghị chọn bà Nguyễn Thị TH là người giám sát thứ H*** việc giám hộ. Đồng thời, bà Hà cũng đồng ý làm người giám sát việc giám hộ.

Tuy nhiên, tại phiên họp các đương sự có những thay đổi yêu cầu về người giám sát như sau:

Bà Hồng, ông Minh không có ý kiến về việc cử hoặc chỉ định ai khác trong gia đình là người giám sát;

Bà Huệ, ông Quận đều đề nghị Tòa chỉ định bà Nguyễn Thị TH làm người giám sát;

Tại thời điểm yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự thì bà Hà có đủ các điều kiện cá nhân làm người giám sát việc giám hộ theo quy định tại Khoản 3, Điều 51 Bộ luật dân sự năm 2015: *“Người giám sát việc giám hộ phải là người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ nếu là cá nhân”*

Như vậy, việc các đương sự thống nhất chọn người giám sát việc giám hộ là phù hợp với Khoản 1, Điều 51 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về giám sát việc giám hộ *“Người thân thích của người được giám hộ thỏa thuận cử người giám sát việc giám hộ trong số những người thân thích hoặc chọn cá nhân, pháp nhân khác làm người giám sát việc giám hộ.*

Việc cử, chọn người giám sát việc giám hộ phải được sự đồng ý của người đó..... Trường hợp có tranh chấp về việc cử, chọn người giám sát việc giám hộ thì Tòa án quyết định.”

Theo Khoản 1, Điều 59 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về Quản lý tài sản của người được giám hộ *“ Người giám hộ của người chưa thành niên, người mất năng lực hành vi dân sự có trách nhiệm quản lý tài sản của người được giám hộ như tài sản của chính mình; được thực hiện giao dịch dân sự liên quan đến tài sản của người được giám hộ vì lợi ích của người được giám hộ.*

Việc bán, trao đổi, cho thuê, cho mượn, cho vay, cầm cố, thế chấp, đặt cọc và giao dịch dân sự khác đối với tài sản có giá trị lớn của người được giám hộ phải được sự đồng ý của người giám sát việc giám hộ.

Người giám hộ không được đem tài sản của người được giám hộ tặng cho người khác. Các giao dịch dân sự giữa người giám hộ với người được giám hộ có liên quan đến tài sản của người được giám hộ đều vô hiệu, trừ trường hợp giao dịch được thực hiện vì lợi ích của người được giám hộ và có sự đồng ý của người giám sát việc giám hộ.”. Còn theo Khoản 4, Điều 51 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định quyền và nghĩa vụ của người giám sát việc giám hộ “a) Theo dõi, kiểm tra người giám hộ trong việc thực hiện giám hộ; b) Xem xét, có ý kiến kịp thời bằng văn bản về việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự quy định tại Điều 59 của Bộ luật này; c) Yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền về giám hộ xem xét thay đổi hoặc chấm dứt việc giám hộ, giám sát việc giám hộ”.

Như vậy, Tòa án nhân dân Quận 12 chấp nhận việc chọn bà Nguyễn Thị TH là người giám sát việc giám hộ đối với ông Nguyễn Văn Nh*** và bà Lê Thị H*** theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 27, Điều 35, Điều 39, Điều 376, Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 22, Điều 49, Điều 1, Điều 53, Điều 54, Điều 58, Điều 59, Điều 60, Điều 61, Điều 63 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị TH.

Tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với ông Nguyễn Văn Nh***, sinh năm: 1931; Địa chỉ: 22C, tổ 22, khu phố 7, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỉ định ông Nguyễn Văn Quận, sinh năm 1968, địa chỉ cư trú: 22C, tổ 22, khu phố 7, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh là người giám hộ ông Nguyễn Văn Nh***.

Tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với bà Lê Thị H***, sinh năm: 1932; Địa chỉ: 22C, tổ 22, khu phố 7, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỉ định ông Nguyễn Văn Quận, sinh năm 1968, địa chỉ cư trú: 22C, tổ 22, khu phố 7, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh là người giám hộ bà Lê Thị H***.

Ông Nguyễn Văn Quận thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo luật định.

Chọn bà Nguyễn Thị TH, sinh năm 1975, cùng địa chỉ: 22C, tổ 22, khu phố 7, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh là người giám sát việc giám hộ nêu trên.

Bà Nguyễn Thị TH thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người giám sát theo luật định.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Bà Nguyễn Thị TH phải chịu lệ phí 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng và đã nộp xong theo biên lai thu số 0002105 ngày 27/7/2019 và số 0015655 ngày 12/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 12;
- Chi cục THADS Quận 12;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thanh Kiều